

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 5891/QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành kế hoạch Cải cách hành chính của Bộ Y tế năm 2018

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 5384/QĐ-BYT ngày 17 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016 – 2020 của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018 của Bộ Y tế.

Điều 2. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, đơn vị trực thuộc Bộ và các đơn vị liên quan theo chức năng nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018 của Bộ Y tế.

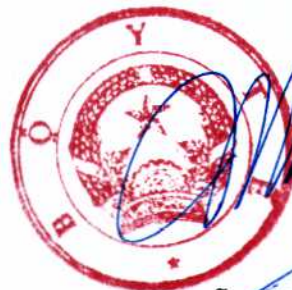
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 4. Các Ông/Bà: Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ và các đơn vị liên quan chịu nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
(Cục Kiểm soát TTHC)
- Các Bộ Nội vụ (Vụ CCHC); Bộ Tư pháp;
Bộ Tài chính; Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế;
- Sở Y tế các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lãnh đạo Bộ;
- Công Thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Lưu: VT, TCCB.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Kim Tiến

**KẾ HOẠCH
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2018**

(Ban hành kèm theo QĐ số 5891/QĐ-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

Thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020; Quyết định 5384/QĐ-BYT ngày 17/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính của Bộ Y tế giai đoạn 2016 - 2020, Bộ Y tế ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2018 với các nội dung chủ yếu sau đây:

I. MỤC TIÊU:

1.1. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) về y tế; tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về y tế, báo cáo theo dõi thi hành pháp luật về y tế; Thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) ngành y tế, đơn giản hóa theo các TTHC theo Đề án được phê duyệt; công bố và cập nhật TTHC công khai, tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của bộ;

1.2. Hoàn thiện hệ thống tổ chức ngành y tế từ Trung ương đến địa phương theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ; đẩy mạnh việc xây dựng vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ; thực hiện việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng có hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế; thực hiện đầy đủ Quy định về tiêu chuẩn, quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý trong các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ;

1.3. Xây dựng và hoàn thiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các đơn vị sự nghiệp công theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ; Rà soát các quy trình đấu thầu, quản lý công tác đấu thầu đặc biệt là đấu thầu thuộc tập trung quốc gia theo Nghị định số 63/2014/NĐ-CP; Cải cách Quy trình quản lý công sản; Cải cách công tác quản lý dự án nguồn Hỗ trợ phát triển chính thức (ODA).

1.4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính nhà nước và trong các đơn vị sự nghiệp y tế công lập; triển khai thực hiện Chính phủ điện tử theo Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử; nâng cao tỷ lệ, hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 4.

1.5. Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các đơn vị thuộc Bộ và khuyến khích áp dụng tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ thay thế hệ thống tiêu chuẩn ISO 9001:2008;

1.6. Triển khai thực hiện việc đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công. Đảm bảo đến cuối năm 2018, phần đầu 100% các bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế tổ chức đo lường và công bố chỉ số hài lòng của người dân đối với dịch vụ do bệnh viện cung cấp.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

2.1. Cải cách thể chế

- Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch ban hành văn bản QPPL năm 2018 của Bộ phục vụ công tác quản lý ngành đối với các lĩnh vực ưu tiên; Phần đầu hoàn thành đạt 100% các văn bản quy phạm pháp luật theo chương trình xây dựng pháp luật được phê duyệt và tổ chức thực hiện;

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật về y tế đạt 100% vào cuối năm 2018;

- Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL về y tế 2018; phần đầu đạt 100% kế hoạch được phê duyệt và các vấn đề xử lý hoặc kiến nghị xử lý đạt mức cao nhất;

2.2. Cải cách thủ tục hành chính

- Thực hiện việc rà soát và nâng cao chất lượng thủ tục hành chính (TTHC): đánh giá tác động; cập nhật, công bố TTHC đúng thời gian, niêm yết, công khai các TTHC đúng quy định đối với các thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế hoàn thành đạt 100% theo mức kế hoạch đã đề ra;

- Kiểm tra chặt chẽ việc ban hành mới các TTHC của Bộ; việc thực hiện TTHC tại các đơn vị y tế trên toàn quốc; chế độ báo cáo tình hình, kết quả giải quyết TTHC; tiếp nhận và giải quyết phản ánh kiến nghị của người dân và tổ chức về TTHC đạt 100% việc xử lý hoặc kiến nghị xử lý đối với các phản ánh kiến nghị;

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ rà soát thủ tục hành chính cho các cán bộ đầu mối về cải cách hành chính tại các đơn vị.

- Mở rộng việc thực hiện cơ chế một cửa Quốc gia và cơ chế một cửa ASEAN nhằm đổi mới phương thức quản lý theo hướng hiện đại, minh bạch, hiệu quả tạo thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp và tổ chức trong lĩnh vực thương mại, xuất nhập khẩu y tế.

2.3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tổ chức triển khai Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 27/6/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế. Hoàn thiện việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc bộ đạt tỷ lệ 100% (20/20) đơn vị thuộc Bộ có chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức phù hợp và hoàn thành trong năm 2018;

- Rà soát, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Y tế thay thế Quyết định 246/QĐ-TTg ngày 12/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục dân số;

- Sửa đổi, bổ sung các văn bản hướng dẫn về hệ thống tổ chức ngành y tế từ trung ương đến địa phương dựa trên quy hoạch ngành và theo hướng gọn nhẹ, tăng cường phân cấp hợp lý giữa bộ, các đơn vị thuộc bộ với y tế ngành, y tế địa phương, phân định rõ thẩm quyền trách nhiệm phù hợp với điều kiện và năng lực của mỗi tuyến, mỗi đơn vị y tế;

- Đổi mới về cơ chế tổ chức và hoạt động của các cơ quan đơn vị sự nghiệp thực hiện dịch vụ công và đơn vị sự nghiệp khoa học công nghệ trong ngành y tế theo hướng tự chủ tự chịu trách nhiệm; tăng cường xã hội hoá trong các hoạt động cung cấp dịch vụ y tế công cho các tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ hoặc doanh nghiệp đảm nhận.

2.4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức viên chức

- Tổ chức thực hiện tốt các quy định về tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo các Vụ, Cục, tổng cục, Văn phòng Bộ, thanh tra Bộ và lãnh đạo các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Y tế theo Quyết định 5068/QĐ-BYT và 5168/QĐ-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế;

- Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức của Bộ và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ, đặc biệt là đào tạo đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý và đào tạo theo tiêu chuẩn ngạch công chức và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp về chuyên môn, tin học, ngoại ngữ, kỹ năng quản lý và kỹ năng hành chính, văn hóa công sở, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp...;

- Tiếp tục triển khai Quy chế đánh giá, phân loại công chức viên chức và người lao động trong các đơn vị thuộc Bộ; xây dựng chi tiết tiêu chí phân loại đánh giá, trình tự thủ tục đánh giá của Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 và Nghị định số 88/2017/NĐ-CP ngày 27/7/2017 của Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, chính xác;

- Thực hiện các quy định về thi đua khen thưởng và kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ; Nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức viên chức trong ngành y tế; thực hiện Quy tắc ứng xử của công chức viên chức và người lao động làm việc tại các cơ sở y tế; tiếp tục tổ chức triển khai, theo dõi kiểm tra, sơ kết và đánh giá hiệu quả của chủ trương "Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh" trong các đơn vị khám chữa bệnh theo QĐ 2151/QĐ-BYT.

2.5. Cải cách tài chính công

- Đổi mới công tác dự toán, phân bổ, cân đối ngân sách nhà nước và quản lý chi tiêu nguồn ngân sách nhà nước tăng cường trách nhiệm của các đơn vị thuộc và trực thuộc bộ, nâng cao hiệu quả, thực hiện tiết kiệm và phòng chống lãng phí;

- Thực hiện đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính trong các đơn vị sự nghiệp y tế công lập theo Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ trên cơ sở điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi Nghị định 85/2012/NĐ-CP. Xây dựng các văn bản hướng dẫn đồng bộ và tổ chức thực hiện tạo động lực đổi mới nhanh,

bền vững đối với cơ chế tự chủ tự chịu trách nhiệm trong các đơn vị sự nghiệp y tế công lập;

- Chuẩn hóa chất lượng dịch vụ công dựa trên các tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng dịch vụ và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế.

2.6. Hiện đại hóa nền hành chính

- Đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử đồng bộ, kết nối, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

- Tiếp tục triển khai Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử; Thực hiện các hoạt động ứng dụng CNTT phục vụ công tác quản lý và điều hành, trong đó hầu hết các văn bản, tài liệu chính thức (trừ tài liệu mật) được trao đổi với các cơ quan, đơn vị dưới dạng điện tử; CCVC thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử trong công việc; xây dựng dữ liệu điện tử phục hoạt động trong cơ quan đơn vị y tế.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo 100% thủ tục hành chính công của Bộ Y tế được trực tuyến hóa mức độ 2; Duy trì, đảm bảo hoạt động ổn định đối với dịch vụ công mức độ 3, 4 đã xây dựng; tăng thêm ít nhất 20 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trong năm 2018;

- Tiếp tục triển khai thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9000:2015 trong năm 2018 trong khối các đơn vị thuộc Bộ và khuyến khích thực hiện trong khối các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ.

2.7. Công tác chỉ đạo điều hành

- Nâng cao vai trò trách nhiệm của tổ chức Đảng, đoàn thể, lãnh đạo Bộ và thủ trưởng đơn vị trong triển khai thực hiện nhiệm vụ của kế hoạch CCHC năm 2018 của Bộ; gắn kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính với công tác thi đua, khen thưởng.

- Thực hiện áp dụng Bộ chỉ số cải cách hành chính cấp Bộ tại cơ quan Bộ do Bộ Nội vụ chủ trì; tiếp tục thực hiện áp dụng bộ chỉ số CCHC theo QĐ số 5442/QĐ-BYT ngày 22/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế cho các đơn vị thuộc Bộ sau chỉnh sửa thang bảng điểm đánh giá công tác cải cách hành chính cho năm 2017 và công bố kết quả vào Quý II năm 2018 ;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và hướng dẫn các đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch cải cách hành chính năm 2018.

- Tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch Thông tin, truyền thông cải cách hành chính năm 2018, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và người dân về chủ trương, chính sách, kế hoạch, phương pháp triển khai thực hiện công tác CCHC của Bộ Y tế.

2.8. Thực hiện đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công:

- Tổ chức triển khai kế hoạch Đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công theo Quyết định số 4939/QĐ-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch triển khai Đề án đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế

công giai đoạn 2016-2020; Hoàn thiện tài liệu hướng dẫn phương pháp đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công trên cơ sở gắn kết các công cụ đo lường về phong cách thái độ của cán bộ y tế, tiêu chuẩn chất lượng bệnh viện, tiêu chí cơ sở y tế Xanh Sạch Đẹp.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn phương pháp đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ công đối với các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ và các Sở Y tế tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở;

- Theo dõi kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án Đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công. Tổ chức đánh giá và điều chỉnh phương pháp nếu cần thiết, đảm bảo độ trung thực, chính xác khách quan các kết quả đo lường giúp các đơn vị cải tiến chất lượng dịch vụ y tế công, tăng mức độ hài lòng của người dân.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

4.1. Công tác chỉ đạo, lãnh đạo

- Tăng cường vai trò trách nhiệm của tổ chức Đảng, đoàn thể, các cấp lãnh đạo và người đứng đầu các đơn vị trong chỉ đạo điều hành, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch CCHC năm 2018 đảm bảo chất lượng và hiệu quả của công tác cải cách hành chính của mỗi đơn vị và của ngành y tế;

- Xây dựng các tiêu chí thi đua khen thưởng, tiêu chí đánh giá cán bộ, công chức, viên chức gắn với mức độ hoàn thành nhiệm vụ CCHC đối với tập thể và cá nhân thuộc cơ quan đơn vị y tế.

4.2. Công tác truyền thông, đào tạo tập huấn

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến kết quả triển khai các lĩnh vực CCHC của các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ, y tế các ngành và y tế địa phương; Tổ chức các cuộc thi, phong trào phát động thi đua, phát huy sáng kiến, cải tiến phương thức quản lý ngành y tế;

- Tổ chức nhiều hình thức truyền thông như hội thảo, hội nghị, họp giao ban, cuộc thi, hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử của Bộ, Website của các đơn vị;

- Xây dựng các chương trình tập huấn, hội thảo chuyên đề về CCHC tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ, y tế ngành và y tế địa phương.

4.3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin:

- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động quản lý và chuyên môn của mỗi đơn vị, ưu tiên thực hiện các dự án, đề án, đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ, ứng dụng CNTT triển khai trong năm kế hoạch CCHC 2018;

- Đầu tư nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng CNTT của cơ quan Bộ; Cổng thông tin điện tử của Bộ và của các đơn vị thuộc Bộ đáp ứng yêu cầu theo quy định.

- Bố trí kinh phí cho hoạt động ứng dụng CNTT phục vụ công tác cải cách hành chính; đẩy mạnh việc triển khai thuê dịch vụ CNTT theo Quyết định số

80/2014/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ.

4.4. Bố trí nguồn nhân lực và tài chính

- Kiện toàn đội ngũ cán bộ chuyên trách, cán bộ kiêm nhiệm CCHC tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ; tăng cường tập huấn kỹ năng, nâng cao kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác CCHC của các đơn vị;

- Đảm bảo kinh phí thực hiện các nội dung/linh vực, nhiệm vụ, hoạt động CCHC trong năm 2018 của Bộ và các đơn vị thuộc Bộ bằng nguồn ngân sách hoặc nguồn phát triển sự nghiệp tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ hoặc các nguồn kinh phí hợp pháp kể cả hỗ trợ từ nguồn ODA.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

5.1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ:

Căn cứ vào nội dung, nhiệm vụ Kế hoạch CCHC năm 2018 của Bộ Y tế, thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ chỉ đạo xây dựng, phê duyệt Kế hoạch CCHC năm 2018 của đơn vị và tổ chức triển khai thực hiện; đồng thời, lập dự toán kinh phí triển khai các nội dung, nhiệm vụ, hoạt động của Kế hoạch CCHC năm 2018 và các đề án, dự án (nếu có), trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

5.2. Văn phòng Bộ:

- Làm đầu mối trong việc triển khai nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính của Bộ Y tế theo hướng dẫn của đơn vị quản lý nhà nước; kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các TTHC theo quy định của pháp luật; đôn đốc các đơn vị thực hiện cải cách thủ tục hành chính, niêm yết công khai, tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của người dân và doanh nghiệp về TTHC trong lĩnh vực y tế.

- Chịu trách nhiệm triển khai các hoạt động áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại các đơn vị đã đăng ký và các đơn vị mới thuộc cơ quan Bộ; thường xuyên triển khai công tác kiểm soát, đánh giá, duy trì và cải tiến quá trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn đã công bố.

- Xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch thông tin, truyền thông CCHC của Bộ Y tế năm 2017. Tổ chức thường xuyên các hoạt động truyền thông về CCHC với hình thức phong phú, nội dung thiết thực nâng cao nhận thức của các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ sở y tế.

5.3. Vụ Pháp chế:

- Chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch và theo dõi, đôn đốc, tổng hợp việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực cải cách thể chế;

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy trình xây dựng văn bản QPPL, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL nhằm nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật y tế đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, hợp lý, đồng bộ, thống nhất và khả thi của hệ thống văn bản QPPL trong lĩnh vực y tế.

5.4. Vụ Tổ chức Cán bộ:

- Thực hiện nhiệm vụ thường trực công tác CCHC của Bộ: Chủ trì tổ chức, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra triển khai nội dung, nhiệm vụ Kế hoạch CCHC năm 2018 của Bộ;

- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy và xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

- Phối hợp với Vụ Truyền thông Thi đua -Khen thưởng và các đơn vị liên quan xem xét kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC, đề xuất tiêu chí thi đua khen thưởng năm đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động cải cách hành chính hàng năm của Bộ.

5.5. Vụ Kế hoạch Tài chính:

- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực cải cách tài chính công của Bộ; Đầu mối thực hiện đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính trong các đơn vị sự nghiệp y tế công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP và Nghị định số 85/2012/NĐ-CP.

- Tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí đủ vốn đầu tư phát triển cho các dự án, đề tài, kế hoạch nhiệm vụ trong dự toán NSNN năm 2018 về CCHC của Bộ.

5.6. Cục Công nghệ thông tin:

- Chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp việc triển khai ứng dụng CNTT trong ngành y tế và phục vụ công tác cải cách hành chính;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT trong các hoạt động điều hành quản lý của Bộ, các đơn vị trực thuộc Bộ theo kế hoạch Ứng dụng CNTT năm 2018 và giai đoạn 2016-2020 của Bộ Y tế.

5.7. Cục Quản lý khám chữa bệnh:

- Thực hiện cải cách hành chính trong lĩnh vực khám chữa bệnh: triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng bệnh viện; kiểm định chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh, quản lý hành nghề khám chữa bệnh, cải cách quy trình khám chữa bệnh,...

- Tổ chức triển khai và hướng dẫn các đơn vị khám chữa bệnh thực hiện đo lường sự hài lòng của bệnh nhân và người nhà bệnh nhân khi sử dụng các dịch vụ khám và điều trị tại các cơ sở khám chữa bệnh, kiểm tra việc tổ chức thực hiện.

5.8. Vụ Bảo hiểm y tế:

- Làm đầu mối và phối hợp với các đơn vị liên quan chủ trì nghiên cứu đổi mới chính sách bảo hiểm y tế và cải cách thủ tục hành chính trong quản lý nhà nước về bảo hiểm y tế: hồ sơ, quy trình và thủ tục kê khai tham gia bảo hiểm y tế, thanh toán bảo hiểm y tế...được triển khai đồng bộ, góp phần đẩy mạnh bảo hiểm y tế toàn dân.

- Tăng cường giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm y tế, thanh quyết toán bảo hiểm y tế, danh mục thuốc, vật tư y tế, danh mục dịch vụ kỹ thuật của người tham gia BHYT được hưởng, các quy định chuyên môn, quy trình kỹ thuật liên quan đến KCB bằng BHYT...được minh bạch, công khai tạo điều kiện thuận lợi cho người tham gia bảo hiểm khi sử dụng các dịch vụ y tế.

5.9. Vụ Hợp tác Quốc tế:

- Tham mưu cho Lãnh đạo Bộ xây dựng chiến lược và kế hoạch hội nhập khu vực và quốc tế về y tế;
- Chủ trì thực hiện việc xây dựng dự án Hỗ trợ phát triển chính thức (Dự án ODA) phục vụ Chương trình, kế hoạch CCHC của Bộ;

5.10. Viện Chiến lược chính sách y tế:

- Phối hợp với các đơn vị liên quan hoàn thiện phương pháp đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công; tiếp tục triển khai Đề án Đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 4939/QĐ-BYT ngày 15/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế;
- Hoàn thiện tài liệu hướng dẫn, phần mềm phân tích số liệu, tổ chức tập huấn về phương pháp đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công cho các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ, y tế các ngành, các đơn vị sự nghiệp y tế thuộc Sở y tế các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương.

5.11. Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Thực hiện tốt công tác CCHC ngành y tế tại địa phương theo phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo Nghị Quyết số 21/NQ-CP của Chính phủ.
- Xây dựng kế hoạch, bố trí nhân lực và tài chính tổ chức thực hiện việc đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công theo nhiệm vụ tại Nghị Quyết số 30c/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 4939/QĐ-BYT ngày 15/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về Kế hoạch triển khai Đề án đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công giai đoạn 2016-2020.
- Hàng năm tổ chức công bố kết quả đánh giá sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công theo quy định. Báo cáo kết quả về Bộ Y tế để tổng hợp kết quả chung của ngành báo cáo Chính phủ.

5.12. Chế độ báo cáo:

Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm 2018, các báo cáo chuyên đề hoặc báo cáo đột xuất (nếu có) về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch CCHC gửi Tổ công tác thường trực CCHC- Vụ Tổ chức Cán bộ, Bộ Y tế để tổng hợp báo cáo Chính phủ theo quy định./.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Kim Tiên

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2018

(Kèm theo Quyết định số 5891/QĐ-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

Nội dung/Nhiệm vụ	Hoạt động/Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	KF (triệu đồng)
I. CẢI CÁCH THỂ CHẾ					
1. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật về y tế và tổ chức thực hiện thể chế ngành y tế	Triển khai kế hoạch xây dựng văn bản QPPL về Y tế năm	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc Bộ	Hàng Quý	Kinh phí Đề án
2. Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật	Triển khai Kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật về y tế năm	Vụ Pháp chế	nt	Hàng Quý	Kinh phí Đề án
	Kiểm tra, theo dõi thi hành pháp luật về y tế và việc thực hiện các văn bản QPPL về y tế	Vụ Pháp chế	nt	Hàng Quý	Kinh phí Đề án
	Xây dựng và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL về y tế năm	Vụ Pháp chế	nt	Hàng Quý	Kinh phí Đề án
II. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
1. Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm soát TTHC năm	Tổ chức rà soát và đánh giá tình hình thực thi các TTHC của lĩnh vực thuộc thẩm quyền của Bộ quản lý	Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Hàng Quý	-
2. Công bố các TTHC thuộc thẩm quyền và thuộc phạm vi quản lý của Bộ	Phối hợp với các Vụ, Cục công bố, niêm yết công khai các TTHC mới trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về TTHC và Cổng thông tin điện tử của Bộ	Văn phòng Bộ	nt	Hàng Quý	-
3. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ rà soát, đánh giá TTHC cho các cán bộ đầu mối tại các đơn vị	Tổ chức lớp tập huấn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC cho các đơn vị thuộc Bộ	Văn phòng Bộ	nt	Hàng Quý	100
4. Báo cáo tình hình kết quả giải quyết TTHC	Xây dựng báo cáo Quý, 6 tháng, hàng năm về công tác kiểm soát TTHC,	Văn phòng Bộ	nt	Hàng Quý	-

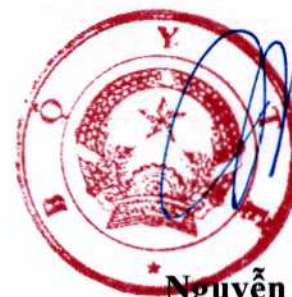
Nội dung/Nhiệm vụ	Hoạt động/Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	KF (triệu đồng)
III. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY					
1. Xây dựng và rà soát nhiệm vụ chức năng của các đơn vị thuộc bộ và đơn vị trực thuộc Bộ.	Báo cáo rà soát chức năng nhiệm vụ của các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ/Quyết định phê duyệt chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị	Vụ TCCB	nt	Hàng Quý	Kinh phí riêng
2. Xây dựng các văn bản QPPL về công tác tổ chức bộ máy thuộc ngành y tế	Các văn bản QPPL được trình và phê duyệt.	Vụ TCCB;	nt	Hàng Quý	Kinh phí riêng
3. Kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và đơn vị trực thuộc Bộ	Các biên bản kiểm tra bao gồm các khuyến nghị được đưa ra đối với các đơn vị được kiểm tra.	Vụ TCCB	nt	Hàng Quý	Kinh phí riêng
IV. XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CBCCV					
1. Triển khai và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ theo NĐ số 36/2013/NĐ-CP và đơn vị sự nghiệp trực thuộc bộ theo NĐ 41/2012/NĐ-CP	Các đề án vị trí việc làm của các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ được phê duyệt và thực hiện.	Vụ TCCB	nt	Hàng Quý	-
2. Thực hiện các quy định về việc tuyển dụng, nâng ngạch, thăng hạng, bổ nhiệm	Các kế hoạch hàng năm và báo cáo hàng năm.	Vụ TCCB	nt	Hàng Quý	-
3. Thực hiện NĐ 56/2015/NĐ-CP, Nghị định 88/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định về đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.	Xây dựng kế hoạch, theo dõi việc thực hiện Quy chế đánh giá, phân loại công chức, viên chức người lao động tại các đơn vị thuộc Bộ.	Vụ TCCB	nt	Hàng Quý	50
V. CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					
1. Xây dựng văn bản quản lý, điều hành, hướng dẫn, kiểm tra giám sát	Các văn bản được xây dựng phê duyệt và ban hành	Vụ KH-TC	nt	Hàng Quý	Kinh phí riêng

Nội dung/Nhiệm vụ	Hoạt động/Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	KF (triệu đồng)
về công tác kế hoạch và tài chính công.					
2. Đổi mới cơ chế quản lý tài chính và hoạt động chuyên môn đối với các đơn vị sự nghiệp công lập y tế	Xây dựng các văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP về Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập (Đề xuất bổ sung, sửa đổi NĐ 85/2012/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn Nghị định)	Vụ KH-TC	nt	Hàng Quý	Kinh phí riêng
VI. HIỆN ĐẠI HÓA NỀN HÀNH CHÍNH					
1. Đẩy mạnh triển khai ứng dụng CNTT thực hiện ở Bộ và các đơn vị trực thuộc Bộ.	Xây dựng kế hoạch Ứng dụng CNTT của ngành y tế. Tiếp tục triển khai Nghị quyết 36a/NQ-CP của Chính phủ về Chính phủ điện tử	Cục CNTT	Các đơn vị thuộc Bộ	Hàng Quý	Kinh phí Cục CNTT
	Triển khai ứng dụng chữ ký số cho các đơn vị, cá nhân có thẩm quyền của các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ	Cục CNTT	Văn phòng Bộ và đơn vị liên quan	Hàng Quý	Kinh phí Cục CNTT
	Thực hiện cơ chế một cửa Quốc gia, cơ chế một cửa ASEAN	Vụ KH-TC	Cục CNTT, QL Dược, Vụ TTB-CTYT	Hàng tháng	Kinh phí dự án của Bộ
	Thực hiện thí điểm Đề án Lưu trữ văn bản điện tử của Bộ Y tế	Văn phòng Bộ	Phòng Lưu trữ	Hàng tháng	50
2. Nâng cao kiến thức ứng dụng CNTT cho cán bộ, CCVC phù hợp với hành chính điện tử	Tổ chức các lớp tập huấn về Ứng dụng CNTT trong các lĩnh vực về y tế	Cục CNTT	Các đơn vị thuộc Bộ và trực thuộc Bộ	Hàng Quý	Kinh phí Cục CNTT
3. Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2015	Triển khai thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với các đơn vị thuộc Bộ.	Văn phòng Bộ	nt	Hàng Quý	100

Nội dung/Nhiệm vụ	Hoạt động/Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	KF (triệu đồng)
4. Triển khai Hệ thống quản lý, điều hành văn bản điện tử và tăng cường sử dụng Hộp thư điện tử của Bộ.	Các văn bản quản lý thực hiện qua mạng điện tử của Bộ; cán bộ công chức sử dụng hệ thống văn bản điện tử thành thạo, sử dụng hộp thư điện tử cá nhân trong giao dịch công tác.	Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ và trực thuộc Bộ	Hàng Quý	-
VII. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH					
1. Tổ chức Hội nghị Hội thảo: Tổng kết, sơ kết, góp ý kiến xây dựng văn bản chỉ đạo, quản lý điều hành của LDB về công tác CCHC của Bộ	Tổ chức Hội nghị triển khai, sơ kết, tổng kết	Vụ TCCB	nt	Hàng Quý	150
	Hội thảo chuyên đề về công tác CCHC, đổi mới cung cấp dịch vụ công,	Vụ TCCB các đơn vị liên quan	nt	Hàng Quý	150
2. Thực hiện nâng cao chất lượng báo cáo đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cải cách hành chính.	Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định, hướng dẫn của Bộ Nội vụ và của Bộ	Vụ TCCB các đơn vị liên quan	nt	Hàng Quý	-
3. Xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2018	Tổ chức thực hiện kiểm tra CCHC 30% số đơn vị thuộc Bộ và đơn vị trực thuộc Bộ	Vụ TCCB các đơn vị liên quan	nt	Hàng Quý	50
	Theo dõi giám sát triển khai Đề án Đo lường sự hài lòng của người dân với dịch vụ y tế công và đổi mới phong cách thái độ.	Vụ TCCB các đơn vị liên quan	nt	Hàng Quý	50
4. Tổ chức triển khai Kế hoạch tuyên truyền thông tin về CCHC năm 2018	Phối hợp thực hiện đưa tin, bài tuyên truyền về CCHC trên Cổng thông tin điện tử của Bộ, các Báo, đài phát thanh, truyền hình, tạp chí...	VP Bộ các đơn vị liên quan	nt	Hàng Quý	100
5. Triển khai công tác đánh giá chất lượng hoạt động CCHC của Bộ Y tế và của các đơn vị thuộc Bộ Y tế	Triển khai thực hiện chấm điểm Bộ chỉ số CCHC cấp Bộ của Bộ Nội vụ tại Bộ Y tế	Vụ TCCB Các Vụ Cục	nt	Hàng Quý	50
	Triển khai thực hiện chấm điểm theo Bộ chỉ số của Bộ Y tế đối với các Vụ, Cục,	Vụ TCCB Các Vụ Cục	nt	Hàng Quý	50

Nội dung/Nhiệm vụ	Hoạt động/Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	KF (triệu đồng)
	Tổng cục, VP Bộ, TTr Bộ.				
6. Thực hiện Đề án Đo lường sự hài lòng của người dân với dịch vụ y tế công theo QĐ số 4939/QĐ-BYT.	Phát hành và in ấn tài liệu hướng dẫn việc thực hiện đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công.	Vụ TCCB	Các đơn vị theo lĩnh vực	Hàng Quý	50
	Tập huấn phương pháp đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế cho các đơn vị còn lại	Vụ TCCB	Các đơn vị theo lĩnh vực	Hàng Quý	50
7. Thiết bị văn phòng và VPP của Thường trực CCHC của Bộ	Thiết bị văn phòng và Văn phòng phẩm	Vụ TCCB	Vụ KHTC Văn phòng Bộ	Hàng Quý	100
Tổng cộng kinh phí					1150

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Kim Tiến